TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HSPT
Ngày: 23/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phạm Minh Tuyên.**

Các Thẩm phán: **Ông Đinh Xuân Tuấn**

Ông Nguyễn Hữu Hòa

- Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Xuân Bình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: **Ông Ngô Xuân Quý - Kiểm sát viên.**

Hôm nay ngày 23 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 39/2020/HSPT ngày 21 tháng 02 năm 2020 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức Thành đối với bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Đức T, sinh năm 1990. Giới tính: Nam

HKTT: Thôn X, xã Kim Lũ, huyện S, thành phố H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1959 và bà Dương Thị L, sinh năm 1962; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là út; có vợ là Vi Thị Y, sinh năm 1993, có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 177/2015/HSST ngày 30/10/2015, TAND huyện S, thành phố H xử phạt Nguyễn Đức T 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong toàn bộ hình phạt ngày 16/12/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Trong vụ án còn có 01 người bị hại và 02 người làm chứng nhưng không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17h10 ngày 09/10/2019, Nguyễn Đức T đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô Honda SH mode BKS 99G1 - 307.97. Khi đang thực hiện hành vi sử dụng vam phá khóa từ và khóa điện thì bị lực lượng công an phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: - 01 chiếc xe mô tô Honda SH mode BKS 99G1 - 307.97, tại ổ khóa điện của xe có cắm 01 mũi vam phá khóa bằng kim loại.

- Thu tại túi quần bên trái phía trước T đang mặc 01 mũi vam phá khóa bằng kim loại sáng màu, một đầu đã được mài dẹt;

- Thu tại túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 tay công phá khóa bằng kim loại sáng màu, phần đuôi bọc nhựa màu đỏ đen hình chữ L;

Quá trình khám nghiệm hiện trường còn thu giữ 01 thanh đồng hình lục giác ở đầu có gắn từ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 271/KL-HĐ ngày 10/10/2019 kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode BKS 99G1 - 307.97 màu đỏ, xe đã qua sử dụng, giá trị 30.000.000đ

Với nội dung như trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Nguyễn Đức T 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/10/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/01/2020, bị cáo Nguyễn Đức T làm đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Ngày 09/10/2019, bị cáo và Nguyễn Quang Phương (tên gọi khác: Nguyễn Quang Dương), sinh năm 1997 (là người cùng làng với bị cáo) thống nhất cùng nhau sang thành phố B xem ai sơ hở xe mô tô thì trộm cắp. Dương đưa cho bị cáo cầm các dụng cụ gồm 01 tay công phá khóa, 02 mũi vam một đầu được mài dẹt và 01 thanh đồng hình lục giác ở hai đầu có gắn từ. Sau đó, Dương điều khiển xe mô tô Yamaha Exiter màu xanh, không BKS của Dương chở bị cáo đến thành phố B. Khi đến đường Trần Hưng Đạo, phường Tiền An, thành phố B, thì thấy trên vỉa hè trước cửa số nhà 203 có dựng 01 chiếc xe mô tô Honda SH mode BKS 99G1 - 307.97. Quan sát không thấy có người trông coi, nên Dương và bị cáo thống nhất lấy trộm chiếc xe này. Dương đỗ xe ngoài lề đường cảnh giới còn bị cáo xuống xe tiến sát đến chiếc xe mô tô trên, dùng tay vam phá khóa gắn vào thanh đồng hình lục giác ở đầu có gắn từ phá được khóa từ của xe mô tô rồi bị cáo tiếp tục dùng tay vam phá khóa gắn mũi vam vào rồi tra vào ổ khóa để phá khóa điện của xe. Đúng lúc này, lực lượng công an đã phát hiện và bắt quả tang bị cáo.

Bị cáo thừa nhận bị cáo bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản là đúng, không oan. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo, mau chóng trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo đã đề nghị HĐXX: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức T, giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Xem xét lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của những người khác tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX thấy đã đủ cơ sở để kết luận: Ngày 09/10/2019, Nguyễn Đức T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe Honda SH mode BKS 99G1 - 307.97, trị giá 30.000.000đ của chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H. Hành vi của Nguyễn Đức T đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Đức T, HĐXX phúc thẩm thấy: Bị cáo có nhân thân xấu: Tại bản án số 177/2015/HSST ngày 30/10/2015, TAND huyện S, thành phố H xử phạt Nguyễn Đức T 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, để tuyên hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đức T 24 tháng tù là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác so với cấp sơ thẩm. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm. Tuy nhiên trong vụ án này, cũng cần rút kinh nghiệm đối với cấp sơ thẩm khi áp dụng điều luật đó là: Bị cáo phạm tội bị bắt quả tang, tài sản đã được Cơ quan điều tra trả lại ngay cho bị hại, song cấp sơ thẩm vẫn áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự quy định về trả lại tài sản là không chính xác. Ngoài ra, khi bị cáo đang dùng vam phá khóa chiếc mô tô thì bị công an phát hiện bắt quả tang do đó giai đoạn phạm tội của bị cáo là chưa đạt đã hoàn thành, việc cấp sơ thẩm không áp dụng Điều 57 BLHS cho bị cáo là thiếu sót; xét mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là 24 tháng tù là phù hợp, tương xứng với giai đoạn phạm tội cũng như tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, do đó không cần thiết phải sửa phần hình phạt. Tuy

nhiên cũng cần nêu ra để cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm, tránh những thiếu sót tương tự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX phúc thẩm không xem xét.

Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Đức Thành phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Nguyễn Đức T 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 09/10/2019.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ I – Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND thành phố B;
- VKSND thành phố B;
- Cơ quan CSĐT thành phố B;
- Trại tạm giam Công an tỉnh BN;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Tuyên